TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 31/2023/QĐST-DS	*Bắc Tân Uyên, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 159/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị P, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Tự T, sinh năm 1984; địa chỉ:15/7 đường A tổ 13, khu 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Diều E, sinh năm 1990, địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện hợp pháp của ô*ng Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị D: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp L, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị P được tiếp tục quản lý, sử dụng toàn bộ quyền sử dụng đất có diện tích đo thực tế 1.328,0m^2 (Trong đó có 200m^2 đất ở (ODT) và 1.128,0m^2 đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa đất số 80, tờ bản đồ số: 10 tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương gắn liền với toàn bộ tài sản trên đất (Theo Mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý số 136-2023 ngày 08/3/2023 của Chi Nhánh Văn phòng đăng

ký đất đai huyện B).

- Bà Huỳnh Thị P có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để chỉnh lý, đăng ký biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BĐ 119911, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00306 do UBND huyện T (nay là huyện B), tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/3/2011 để cấp lại cho bà Huỳnh Thị P theo quy định của pháp luật.

- Bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm giao lại cho bà Nguyễn Thị Diều E số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng); hai bên thoả thuận giao nhận 01 lần vào ngày 30/8/2023 là chấm dứt.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chi phí tố tụng: Bà Huỳnh Thị P tự nguyện chịu số tiền 7.946.557 đồng chi phí đo đạc, thẩm định và định giá tài sản (Đã thực hiện xong).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Diều E phải nộp 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị P là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng